

HĐTL VN30 - GIẢNG CƠ TRONG BIÊN HẠP

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 15/01/2020



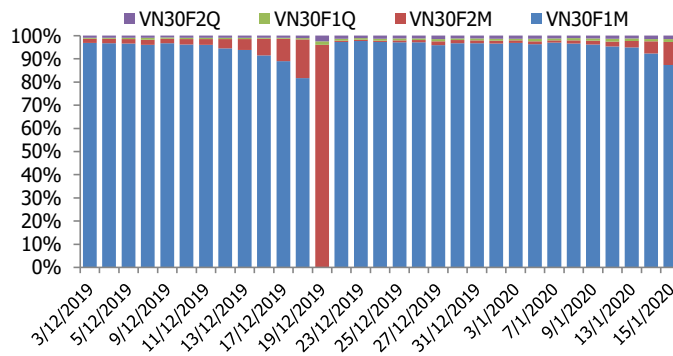
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2001	16/1/2020	1	883.80	12,917
VN30F2002	20/2/2020	36	883.20	1,459
VN30F2006	18/6/2020	155	885.50	189
VN30F2009	17/9/2020	246	889.30	217

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



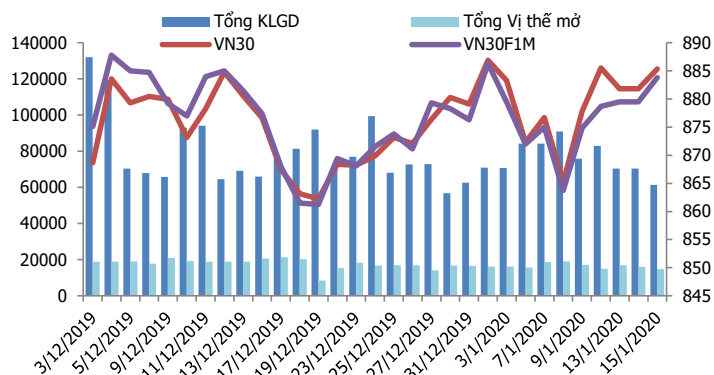
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao hôm nay tiếp tục diễn ra với kịch bản giảng cơ khi các chỉ số biến động trong biên hẹp. Các Bluechips HPG, SAB, BHN, PNJ, MWG hay một vài cổ phiếu ngân hàng như BID, CTG, VPB tăng điểm là yếu tố chính giúp thị trường giữ được sắc xanh. Ở chiều ngược lại, BVH, GAS, MSN, REE, VCB, VRE, MBB là những cổ phiếu kim hãm thị trường trong phiên hôm nay. Đóng cửa, VN-Index tăng nhẹ 0,56 điểm (0,06%) lên 967,56 điểm; trong khi HNX-Index giảm 0,17% xuống 103,19 điểm. Thanh khoản thị trường khá thấp với giá trị khớp lệnh chỉ đạt khoảng 1.996 tỷ đồng. Khối ngoại trở lại bán ròng với giá trị hơn 20 tỷ trên toàn thị trường.
- Thị trường tiếp tục ghi nhận một phiên giao dịch giảng cơ trước khi đóng cửa với mức tăng khiêm tốn chỉ từ 0,3 đến 1,5 điểm, tương đương mức tăng 0,59 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai chỉ dao động nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -1,56 điểm đến +3,64 điểm. Về cơ bản, chỉ số vẫn dao động ở cận dưới ngưỡng cản 890 điểm, thanh khoản thấp mang tính chu kỳ đang là yếu tố không hỗ trợ việc vượt cản. Ngày mai là phiên đáo hạn của hợp đồng VN30F1M nên diễn biến giao dịch sẽ rất khó lường. Giới đầu tư nên hạn chế mở vị thế trading.
- Về kỹ thuật, chỉ số tiếp tục tăng và đang tiến sát vùng cản mạnh, các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục ủng hộ đà tăng của chỉ số. Tuy nhiên, chỉ số sẽ test cận trên vùng 885-890 điểm (hội tụ với SMA200 ngày) nên khả năng chỉ số rung lắc trong những phiên tới tăng lên. Song nếu vượt được vùng này thì khả năng cao một nhịp tăng mới sẽ xuất hiện.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Phiên đáo hạn phái sinh thường rất khó lường, đó đó nhà đầu tư hạn chế trading trong phiên ngày mai.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Canh Long hợp đồng tháng 2 trong các nhịp chỉnh, với vùng hỗ trợ 878-882 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn

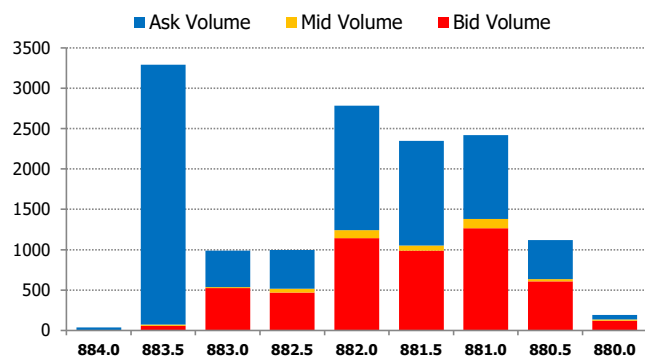
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2001	883.8	0.17	59,791	-14.4	12,917	-12.5
VN30F2002	883.2	0.05	1,547	252.4	1,459	77.9
VN30F2006	885.5	0.06	28	-17.6	189	8.6
VN30F2009	889.3	0.03	12	-89.4	217	-2.3
Tổng			61,378	-12.9	14,782	-7.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Thị trường tiếp tục ghi nhận một phiên giao dịch giảm cơ trước khi đóng cửa với mức tăng khiêm tốn chỉ từ 0,3 đến 1,5 điểm, tương đương mức tăng 0,59 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai chỉ dao động nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -1,56 điểm đến +3,64 điểm.
- Thanh khoản thị trường giảm so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 61.378 hợp đồng giảm 18,49%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 1 với 59.791 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2001 là 885,50 điểm (cao hơn 1,70 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2002 là 890,46 điểm (+7,26 điểm), VN30F2003 là 907,54 điểm (+22,04 điểm) và VN30F2006 là 920,82 điểm (+31,52 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	875-878	873-875	868-872
Kháng cự	883-885	885-888	890-894

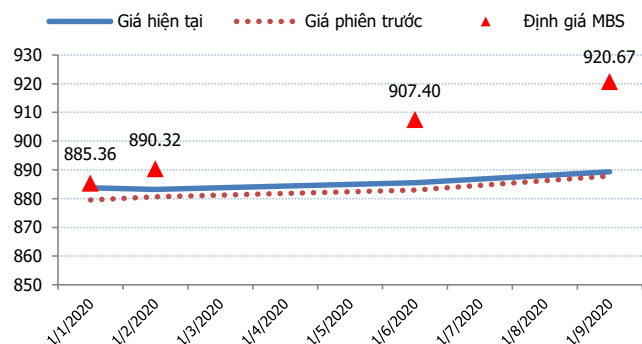
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTTL

Spread HĐTTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.6	1.10	-1.7	0.7
VN30F1Q - VN30F1M	1.7	3.50	-1.8	3.54
VN30F1Q - VN30F2M	2.3	2.40	-0.1	2.84
VN30F2Q - VN30F1M	5.5	8.40	-2.9	7.64
VN30F2Q - VN30F2M	6.1	7.30	-1.2	6.94
VN30F2Q - VN30F1Q	3.8	4.90	-1.1	4.1

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTTL CÁC KỲ HẠN



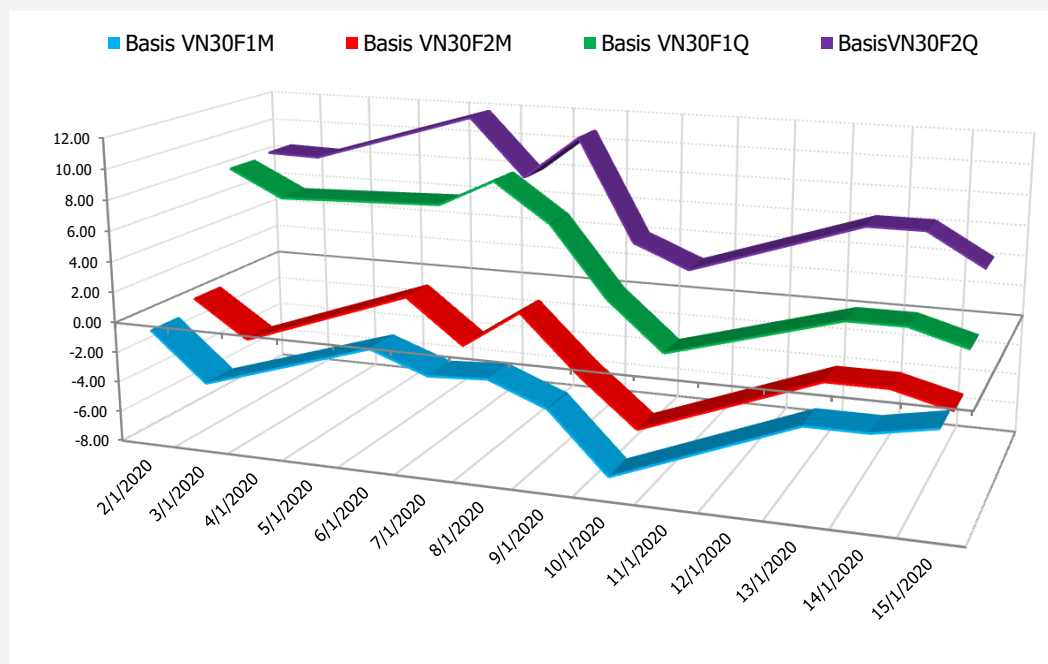
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTTL

- Thị trường tiếp tục ghi nhận một phiên giao dịch giảm co trước khi đóng cửa với mức tăng khiêm tốn chỉ từ 0,3 đến 1,5 điểm, tương đương mức tăng 0,59 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai chỉ dao động nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -1,56 điểm đến +3,64 điểm. Cụ thể, basis hợp đồng kỳ hạn tháng 1 tăng nhẹ từ -2,47 điểm lên -1,56 điểm, trái lại hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 giảm từ +4,23 điểm xuống +3,64 điểm.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai duy trì xu hướng thu hẹp, hiện nằm trong khoảng từ -0,7 đến +7,64 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Dù vậy, những biến động chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương đối thấp và chưa tạo ra cơ hội mở vị thế Long/Short spread mới cho nhà đầu tư. Do đó, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

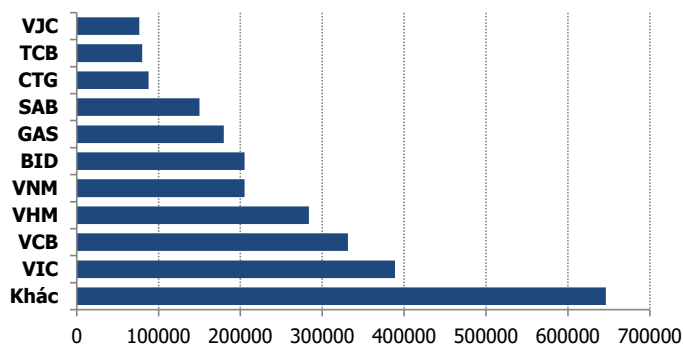
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTTL



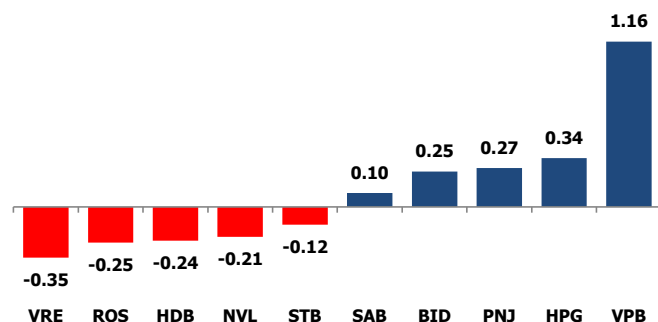
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	967.56	885.36
Thay đổi	0.56	0.59
%Chg	0.06	0.07
YTD	0.68	0.72
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,310.95	2,635.39
P/E	15.92	12.86
P/B	2.31	2.14

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Các cổ phiếu trụ cột trên thị trường vẫn phân hóa mạnh và khiến các chỉ số chính tiếp tục rơi vào trạng thái giằng co. Về cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30-Index, VPB, HPG, PNJ, BID, SAB vẫn là những mã duy trì sắc xanh của thị trường. Trong đó, VPB tăng tốt trong phiên hôm nay với mức tăng hơn 2,36% cùng thanh khoản cải thiện. Ở chiều ngược lại, VRE, HDB, NVL là những cổ phiếu chính kim hãm đà tăng của chỉ số.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 0,59 điểm (+0,07%) lên 885,36 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 08 mã tăng/14 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 56,70 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.926 tỷ đồng.

Khối ngoại trở lại bán ròng hơn 200 tỷ trên toàn thị trường. Lực bán tập trung vào các cổ phiếu như PDR (78,08 tỷ đồng), VCB (34,23 tỷ đồng), KBC (7,69 tỷ đồng), STB (4,38 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như HPG (25,41 tỷ đồng), VNM (14,86 tỷ đồng), VHM (12,06 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	967.56	0.06	15.92	0.68
Dow Jones	29,030.22	0.31	19.93	1.72
S&P500	3,289.29	0.19	21.94	1.81
Nikkei 225	23,913.75	(0.01)	19.13	1.09
Shanghai	3,090.04	(0.54)	14.71	1.31
DAX	13,432.30	(0.18)	24.92	1.38
Vàng	1,556.93	0.04		2.61
Dầu WTI	58.12	0.54		(4.81)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 13/01/2020			
Anh - GDP	1.00%		0.60%
Anh- Sản lượng CN	0.40%	-0.10%	-1.20%
Thứ Ba - 14/01/2020			
Trung Quốc- Cán cân mậu dịch	38.73B		46.79B
Mỹ - CPI lõi	0.20%	0.20%	
Thứ Tư - 15/01/2020			
Mỹ- Tồn kho dầu thô hàng tuần	5.945M		1.100M
Mỹ- Dữ trữ dầu thô	1.164M		
Thứ Năm - 16/01/2020			
Mỹ- Doanh số bán lẻ T12	0.2%	0.40%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng nhẹ vào ngày thứ Tư (15/01 sau khi Mỹ và Trung Quốc đã ký kết thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 rất được mong đợi. Đóng cửa, chỉ số Nasdaq Composite gần như đi ngang tại mức 9.258,70 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0,2% lên 3.289,29 điểm, còn chỉ số Dow Jones tăng 90,55 điểm (tương đương 0,3%) lên 29.030,22 điểm. Tại đỉnh cao trong phiên, Dow Jones đã tăng 187,92 điểm, trong khi S&P 500 và Nasdaq Composite đều tăng 0,5%.
- Giá dầu Brent tương lai giảm 49 cent, tương đương 0,8%, xuống 64 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 42 cent, tương đương 0,7%, xuống 57,81 USD/thùng. Số liệu từ EIA cho thấy tồn kho dầu tại Mỹ trong tuần kết thúc ngày 10/1 giảm 2,5 triệu thùng. Tuy nhiên, tồn kho xăng lại cao nhất kể từ tháng 2/2019, sản lượng lên kỷ lục 13 triệu thùng/ngày.
- Giá vàng ngày 15/1 tăng do nội dung chi tiết thỏa thuận thương mại Mỹ - Trung giai đoạn 1 chưa giải quyết hết lo ngại của nhà đầu tư về thương mại và Washington vẫn duy trì thuế với hàng hóa của Bắc Kinh. Giá vàng giao ngay tại sản New York tăng 9,9 USD lên 1.556 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,6% lên 1.554 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng tới VN30-Index thì sắc xanh của VPB, HPG là những trụ chính cho chỉ số. Trong đó, chỉ riêng VPB đã đóng góp gần 1,23 điểm vào VN30-Index. Ở chiều ngược lại, sắc đỏ trong các mã VRE, HDB, NVL đã kìm hãm đà tăng của thị trường.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VPB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.19	117,800	0.00	0.60%	80.201	0.00	21.31	7.53
TCB	Banks	8.09	22,900	0.00	0.88%	44.162	0.00	8.61	1.36
VIC	Real Estate Investment & Services	8.05	115,000	0.00	0.61%	23.57	0.00	72.35	4.93
HPG	General Industrials	6.47	25,150	0.60	1.81%	148.084	0.34	9.96	1.51
VJC	Travel & Leisure	5.94	146,000	0.00	0.48%	61.602	0.00	14.82	5.63
VPB	Banks	5.67	21,650	2.36	2.60%	43.569	1.16	6.48	1.31
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.10	114,000	0.09	0.44%	33.392	0.04	13.70	4.47
VHM	Real Estate Investment & Services	5.01	86,300	0.00	0.82%	36.225	0.00	16.31	5.38
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.80	57,000	0.00	0.53%	53.581	0.00	12.16	2.85
MBB	Banks	4.65	21,450	-0.23	0.70%	78.006	-0.10	6.58	1.26
VCB	Banks	4.12	89,300	-0.11	0.90%	131.193	-0.04	16.93	4.07
MSN	Financial Services	4.10	56,500	-0.18	1.79%	21.018	-0.06	12.52	1.96
NVL	Real Estate Investment & Services	3.24	55,000	-0.72	1.83%	11.651	-0.21	17.26	2.49
HDB	Banks	2.96	27,750	-0.89	1.45%	19.8	-0.24	9.58	1.74
EIB	Banks	2.92	18,000	0.00	2.86%	1.037	0.00	34.81	1.40
STB	Banks	2.87	10,250	-0.49	1.47%	25.449	-0.12	6.64	0.70
SAB	Beverages	2.56	234,000	0.43	0.64%	5.266	0.10	31.77	8.39
PNJ	General Retailers	2.52	90,000	1.24	2.37%	105.733	0.27	18.60	4.86
VRE	General Retailers	2.41	33,200	-1.63	1.81%	18.394	-0.35	32.15	2.72
BID	Banks	1.59	51,000	1.80	2.81%	35.172	0.25	24.18	3.10
GAS	Oil & Gas Producers	1.40	94,000	-0.95	2.04%	18.951	-0.12	15.97	3.95
CTG	Banks	1.09	23,600	0.43	1.94%	102.626	0.04	14.38	1.18
REE	Industrial Engineering	0.94	35,550	-0.70	1.41%	17.98	-0.06	6.33	1.11
SSI	Financial Services	0.87	18,400	0.00	0.82%	15.269	0.00	10.40	0.97
SBT	Food Producers	0.85	18,700	0.27	0.81%	21.131	0.02	42.55	1.53
GMD	Industrial Transportation	0.84	21,350	-0.70	1.90%	4.655	-0.05	10.96	1.01
BVH	Financial Services	0.76	65,900	-0.15	1.68%	6.088	-0.01	34.88	2.95
ROS	Construction & Materials	0.40	11,250	-6.64	10.67%	43.714	-0.25	32.42	1.07
DPM	Chemicals	0.31	12,750	-0.39	2.77%	3.591	-0.01	19.63	0.64
CTD	Construction & Materials	0.26	49,450	-0.30	1.22%	2.923	-0.01	5.02	0.46

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn